TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 94/2026/DS-ST
Ngày: 03-3-2026
V/v "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - CẦN THƠ

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Ngọc Diễm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thanh Tùng

2. Ông Lê Văn Thành

- *Thư ký phiên tòa*: Bà Trần Thị Kim Anh, Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 3 – Cần Thơ.

Ngày 03 tháng 3 năm 2026 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 3 - Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 793/2025/TLST - DS ngày 25 tháng 11 năm 2025 về "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2026/QĐXXST-DS ngày 06 tháng 01 năm 2026 và quyết định hoãn phiên tòa số 62/2025/QĐST-DS ngày 27/01/2026 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP V (V1)

Trụ sở chính: 89 L, phường Đ, thành phố Hà Nội.

Địa chỉ liên lạc: Tầng C, số C N, phường C, thành phố Cần Thơ.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Thành T – Chức vụ: Phó Giám đốc Trung tâm X – Ngân hàng TMCP V.

Người được ủy quyền lại: Ông Lê Bằng P – chuyên viên xử lý nợ (có mặt).

Địa chỉ liên lạc: Tầng C, số C N, phường C, thành phố Cần Thơ.

- *Bị đơn*: Ông Lâm Hoàng B, sinh năm 2003 Địa chỉ: A khu vực Y, phường T, quận C, thành phố Cần Thơ. (nay là 158B khu vực Y, phường C, thành phố Cần Thơ) (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa đại diện nguyên đơn trình bày:

Ngày 07/10/2024, Ông Lâm Hoàng B đã ký Giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng, dịch vụ ngân hàng Đ, hạn mức 40.000.000 đồng, lãi suất áp dụng 39.48% năm (được thực hiện theo quy định của V1 tại thời điểm đề nghị). Hình thức thanh toán là trả nợ gốc và lãi theo kỳ thanh toán với số tiền tương ứng đã sử dùng hàng tháng. Thời điểm vi phạm là từ 05/01/2025. Nguyên nhân phát sinh tranh chấp là khách hàng không thanh toán nợ lãi và nợ gốc hàng tháng. Tổng dư nợ tạm tính đến ngày 06/01/2026 là 60.269.462 đồng (Trong đó nợ gốc: 37.581.155 đồng, nợ lãi: 22.688.307 đồng).

Tại phiên tòa, đại diện ngân hàng yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Lâm Hoàng B có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP V số tiền còn nợ tạm tính đến ngày 03/3/2026 là 63.731.438 đồng (Trong đó nợ gốc 37.581.155 đồng, nợ lãi trong hạn 17.433.522 đồng, lãi quá hạn 8.716.761 đồng). Ngoài ra, kể từ ngày 04/3/2026 trở đi ông Lâm Hoàng B còn phải tiếp tục chịu lãi, lãi quá hạn phát sinh theo các Hợp đồng tín dụng đã ký cho đến khi thanh toán xong toàn bộ số nợ cho V1.

Ông Lâm Hoàng B được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt và không có văn bản trình bày ý kiến, không yêu cầu phản tố.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[1] Ngân hàng TMCP V (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) khởi kiện yêu cầu giải quyết tranh chấp hợp đồng tín dụng đối với Ông Lâm Hoàng B, sinh năm 2003 Địa chỉ: A khu vực Y, phường T, quận C, thành phố Cần Thơ. (nay là 158B khu vực Y, phường C, thành phố Cần Thơ). Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm b khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 3 – Cần Thơ.

Bị đơn được triệu tập lần thứ hai vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với bị đơn.

[2] Về nội dung tranh chấp: Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bà Ông Lâm Hoàng B thanh toán nợ vay theo hợp đồng đã ký kết với Ngân hàng. Ông Lâm Hoàng B vắng mặt không trình bày ý kiến.

Căn cứ giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay giữa Ngân hàng TMCP V với bà Ông Lâm Hoàng B, thể hiện bà Ô Lâm Hoàng B có vay số tiền 40.000.000 đồng.

Căn cứ chứng từ giải ngân và bản sao kê theo dõi lịch sử thanh toán nợ của Ông Lâm Hoàng B do Ngân hàng cung cấp thì cho đến thời điểm khởi kiện Ông Lâm Hoàng B vi phạm thỏa thuận thanh toán lãi suất hàng tháng. Cụ thể từ ngày 05/01/2025 Ông Lâm Hoàng B ngưng thanh toán lãi suất theo thỏa thuận và Ngân hàng không liên lạc được. Căn cứ quy định tại Điều 8 của Điều kiện giao dịch chung của Ngân hàng V, Ngân hàng được quyền khởi kiện.

Từ các chứng cứ do nguyên đơn cung cấp cho thấy việc Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Ông Lâm Hoàng B thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng vay là có căn cứ. Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng đối với Ông Lâm Hoàng B.

3] Về án phí: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải nộp án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 3 Điều 26; điểm b khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 266; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 293, Điều 299, Điều 463, Điều 466; Điều 468 Bộ luật dân sự; Điều 100, Điều 103 luật các tổ chức tín dụng năm 2024; Nghị quyết

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP V. Buộc Ông Lâm Hoàng B có nghĩa vụ thanh toán cho ngân hàng TMCP V số tiền 63.731.438 đồng (Trong đó nợ gốc 37.581.155 đồng, nợ lãi trong hạn 17.433.522 đồng, lãi quá hạn 8.716.761 đồng), tính đến ngày 03/3/2026.

2. Kể từ ngày 04/3/2026 Ông Lâm Hoàng B *còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà* Ông Lâm Hoàng B *phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.*

3. Về án phí: Buộc Ông Lâm Hoàng B phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 3.186.571 đồng. Ngân hàng TMCP V không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm. Đại diện Ngân hàng đã nộp tạm ứng án phí số tiền 1.225.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0009964 ngày 18/11/2025 tại thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ được hoàn lại đủ.

4. *Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.*

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND KV3-CT;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Phòng THADS KV3-CT;
- Lưu: HS; VT-TA.

Đỗ Ngọc Diễm